UBND XÃ CHÂU HƯNG
TRƯỜNG THCS ĐỊNH HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/BC-THCS

Châu Hưng, ngày 18 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU- CHI TÀI CHÍNH

(*Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Công văn số 972/SGDĐT-VP ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Vĩnh Long về việc chấn chỉnh, thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử; phổ biến, giáo dục pháp luật và công khai trong đơn vị.

Trường THCS Định Hòa đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Trung học cơ sở Định Hòa, xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

- Địa điểm trụ sở chính: Trường Trung học cơ sở Định Hòa.

- Điện thoại: 02753744722, Email: bentre_thcsdinhhoa_bd@bentre.edu.vn.

- Loại hình trường: Công lập.

- Cơ quan chủ quản: UBND xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long.

- Quá trình thành lập và phát triển:

Trường Trung học cơ sở Định Hòa được thành lập khoảng tháng 9/1976 trường chính thức được hành lập với 2 giáo viên: Cô Nguyễn Ngọc Thu và Cô Đặng Thị Gọn phụ trách giảng dạy 2 lớp khoảng 100 học sinh. Trường mang tên là trường phổ thông cấp I, II Định Hòa do thầy Đặng Văn Thế làm Trưởng Ban điều

hành, được coi là hiệu trưởng của trường trong năm học 1976-1977. Trường tọa lạc tại ấp Long Quới, xã Long Định, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (cũ).

Đến tháng 9/1991 Trường phổ thông cấp II chính thức được tách khỏi Trường phổ thông cấp I Long Định và sáp nhập với Trường phổ thông cấp II Long Hòa trở thành trường liên xã và được đổi tên trường là Trường Trung học cơ sở Long Định. Lúc đó trường gồm 12 lớp khoảng 400 học sinh.

Tháng 10 năm 2002 Trường tọa lạc tại ấp Long An, xã Long Hòa (cũ) được chọn làm điểm để xây dựng trường học theo hướng trường chuẩn quốc gia của Bộ và được bắt đầu khởi công xây dựng đến tháng 10/2003 hoàn thành. Lễ khánh thành được tổ chức vào ngày 04/10/2003. Nhưng do trang bị chưa đầy đủ cơ sở vật chất để phục vụ cho việc dạy và học đến tháng 02/2004 trường mới chính thức đưa vào hoạt động. Trường đã có đầy đủ cơ sở vật chất với quy mô lớn và phục vụ tốt cho việc dạy và học.

Tháng 9/2004 trường được đổi tên là Trường Trung học cơ sở Định Hòa cho phù hợp với Trường liên xã Long Định-Long Hòa.

Tháng 7/2025 trường được tiếp tục thành lập là Trường Trung học cơ sở Định Hòa trực thuộc UBND xã Châu Hưng (sau sáp nhập) để thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

Từ tháng 10/2004 đến nay: Trường được công nhận 4 lần liên tục trường đạt chuẩn quốc gia: giai đoạn 2004-2010; 2011-2015; 2016-2022; 2023-2028. Hiện tại trường đã và đang đi vào hoạt động với chiều hướng phát triển đi lên về mọi mặt.

- Những đặc điểm chính của đơn vị:

+ Về điều kiện tự nhiên: Trường Trung học cơ sở Định Hòa có 01 điểm chính tọa lạc tại Ấp Long An, xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long với tổng diện tích là 15.430 m^2.

+ Về cơ cấu tổ chức: Trường Trung học cơ sở Định Hòa được giao biên chế trong năm 2025 là 34 người, nhưng hiện tại có tổng số người làm việc: 29 người, nữ 17 Trong đó: Viên chức quản lý: 02 người (nữ 00),viên chức chuyên ngành: 24 người, viên chức chuyên môn dùng chung: 03 người, vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 người.

Năm học 2025-2026, trường có 618 học sinh đến từ các xã lân cận như Châu Hưng và Phú Thuận.

Về cơ sở vật chất: Trường có tổng số phòng là 33, trong đó: Phòng học: 15 (kiên cố 15). Phòng khác: 25, bao gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Văn phòng, 01 phòng họp, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng truyền thống, 01 phòng y tế, 02 phòng nghỉ của giáo viên, 01 phòng

Đoàn đội, 01 phòng tư vấn tâm lí, 02 phòng thực hành KHTN, 02 phòng thực hành KHXH, 02 phòng tin học, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mĩ thuật, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Đa chức năng, 01 nhà kho, 01 nhà đa năng. Nhà xe: 01 của giáo viên, 03 của học sinh riêng biệt.

Trang thiết bị, các phương tiện cần thiết phục vụ cho giảng dạy và học tập được trang bị đạt chuẩn.

Tổ chức đảng: Hiện nay Trường Trung học cơ sở Định Hòa đã thành lập được chi bộ độc lập, trực thuộc Đảng bộ Châu Hưng, gồm 24 đảng viên và cư trú ở các xã lân cận: Châu Hưng, Phú Thuận, Lộc Thuận.

Nhiều năm liền chi bộ đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đoàn thể: Trường có tổ chức Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; Tất cả các tổ chức đều hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm và đi vào hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho đơn vị.

- Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử:

+ Họ và tên: Ông Trần Văn Vũ.

+ Chức vụ: Hiệu trưởng.

+ Địa chỉ nơi làm việc: Ấp Long An, xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long.

+ Số điện thoại: 0977146185.

+ Địa chỉ mail: tranvanvu1972@gmail.com.

- Hội đồng trường nhiệm kỳ 2025-2030 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020TT- BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Châu Hưng nhiệm kỳ 2025-2030 do chủ tịch UBND xã Châu Hưng ông Lê Thành ký. Hội đồng trường gồm 09 thành viên: Trưởng phòng VHXH xã Châu Hưng; Bí thư Chi bộ-Hiệu trưởng nhà trường; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

Đồng chí Trần Văn Vũ làm Chủ tịch Hội đồng trường - Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường.

Nhà trường có đầy đủ các văn bản theo quy định: Chiến lược phát triển của

cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số biên chế được UBND xã Châu Hưng giao năm 2025: 34 (không tính hợp đồng lao động)

2. Số biên chế hiện có: 29 (không tính hợp đồng lao động)

	Tổng số	**Nữ**	**Trình độ đào tạo**		
			Chưa đạt chuẩn	**Đạt chuẩn**	**Trên chuẩn**
Hiệu trưởng	01	0	0	01	0
Phó Hiệu trưởng	01	0	0	01	0
Giáo viên	24	14	01	23	0
Nhân viên	03	03	0	03	02
Người lao động	03	01	02	01	0
Cộng	**32**	**18**	**03**	**29**	**02**

TT	**Nội dung**	**Tổng số**	**Trình độ đào tạo**						**Hạng CDNN**			**Chuẩn nghề nghiệp**			
			TS	**ThS**	**ĐH**	**CĐ**	**TC CN**	**Dưới TCCN**	**Hạng III**	**Hạng II**	**Hạng I**	**Tốt**	**Khá**	**Đạt**	**Chưa Đạt**
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**32**	**00**	**00**	**27**	**01**	**01**	**03**	**11**	**15**	**00**	**25**	**01**	**00**	**00**
I	**Giáo viên:** Trong đó số giáo viên dạy môn:	**24**	**00**	**00**	**23**	**01**	**00**	**00**	**11**	**13**	**00**	**23**	**01**	**00**	**00**

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng CDNN			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC CN	Dưới TCCN	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt
1	Toán	02			02	00			00	02		01	01		
2	Lý	02			02				02	00		02			
3	Hóa	01			01				01	00		01			
4	Sinh	01			01				01	00		01			
5	Công nghệ	01			00	01			01	00		01			
6	Văn	04			04				03	01		04			
7	Sử	02			02				00	02		02			
8	Địa	01			01				00	01		01			
9	GDCD	01			01				00	01		01			
10	Tiếng Anh	03			03				02	01		03			
11	Tin học	01			01				01	00		01			
12	Âm nhạc	01			01				00	01		01			
13	Mỹ thuật	01			01				00	01		01			
14	Thể dục	02			02				00	02		02			
15	TPT Đội	01			01				00	01		01			
II	**Cán bộ quản lý**	**02**	**00**	**00**	**02**	**00**	**00**	**00**	**00**	**02**	**00**	**01**	**01**	**00**	**00**
1	Hiệu trưởng	01			01					01		01			
2	Phó hiệu trưởng	01			01					01		01			
III	**Nhân viên**	**06**	**00**	**00**	**02**	**00**	**01**	**03**	**00**	**00**	**00**	**00**	**00**	**00**	**00**

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng CDNN			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC CN	Dưới TCCN	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	01			01										
3	Nhân viên thư viện	01			01										
4	Bảo vệ	02						02							
5	Phục vụ	01						01							

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Số phòng học**	15	-
II	**Loại phòng học**		-
1	Phòng học kiên cố	15	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	8	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học		1
8	Bình quân học sinh/lớp		41,2
III	**Số điểm trường**	01	Số m^2/học sinh

IV	**Tổng số diện tích đất** (m^2)	15.430	25
V	**Tổng diện tích sân chơi, bãi tập** (m^2)	6.476	10,48
VI	**Tổng diện tích các phòng**	1.860	
1	Diện tích phòng học (m^2)	64	1,7
2	Diện tích phòng học bộ môn (m^2)	70	1,9
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m^2)	32	0,8
3	Diện tích thư viện (m^2)	80	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m^2)	500	0,89
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội (m^2), phòng truyền thống (m^2)	32 32	
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định**	**04**	
1.1	Khối lớp 6	01	
1.2	Khối lớp 7	01	
1.3	Khối lớp 8	00	
1.4	Khối lớp 9	00	
2	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định**	**02**	
2.1	Khối lớp 6		
2.2	Khối lớp 7		
2.3	Khối lớp 8	01	
2.4	Khối lớp 9	01	
3	**Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)**	**150m^2**	**-**
VII	**Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ**	49	Số học sinh/bộ

I	**học tập** (Đơn vị tính: bộ)		
IX	**Tổng số thiết bị dùng chung khác**		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	14	
2	Cát xét	00	
3	Đầu Video/đầu đĩa	00	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	00	
5	Đàn	01	

X	**Tổng số thiết bị đang sử dụng**		**Số thiết bị/lớp**
1	Ti vi	14	
2	Cát xét	00	
3	Đầu Video/đầu đĩa	00	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	00	
5	Đàn	01	

X	**Tổng số thiết bị đang sử dụng**		**Số thiết bị/lớp**
1	Ti vi	10	
2	Cát xét	00	
3	Đầu Video/đầu đĩa	00	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	00	
5	Đàn	01	

	Nội dung	**Số lượng (m^2)**
XI	**Nhà bếp**	
XII	**Nhà ăn**	

	Nội dung	**Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)**	**Số chỗ**	**Diện tích bình quân/chỗ**

XIII	**Phòng nghỉ cho học sinh bán trú**			
XIV	**Khu nội trú**			

XV	**Nhà vệ sinh**	**Dùng cho giáo viên**	**Dùng cho học sinh**		**Số m^2/học sinh**	
			Chung	**Nam/Nữ**	**Chung**	**Nam/Nữ**
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		3/3		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)*

	Nội dung	**Có**	**Không**
XVI	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	x	
XIIV	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	x	
XVIII	**Kết nối internet (ADSL)**	x	
XIX	**Trang thông tin điện tử (website) của trường**	x	
XX	**Tường rào xây**	x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường THCS Định Hòa đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường THCS Định Hòa đã tự đánh giá chất lượng giáo dục, để xác định rõ trường đã đạt được ở cấp độ nào, từ đó đăng kí kiểm định chất lượng với cấp trên, để được công nhận Chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và

nộp báo cáo tự đánh giá về bộ phận khảo thí Phòng GD&ĐT; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường THCS Định Hòa đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.

2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.

3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.

4. Thu thập, xử lý phân tích các thông tin, minh chứng.

5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.

6. Viết báo cáo tự đánh giá.

7. Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trường đã thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, BGH, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

Kết quả của quá trình tự đánh giá:

- Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nền nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

- Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đạt cấp độ 2 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1. Hiện tại cơ sở vật chất trường đạt chuẩn Quốc gia, chuẩn xanh, sạch, năng động. Hàng năm nhà trường cập nhật minh chứng để đạt kiểm định hàng năm.

V. KẾT QUẢ GIÁO DỤC

1. Cam kết chất lượng giáo dục của Trường Trung học cơ sở Định Hòa năm học 2025-2026

TT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	**Lớp 7**	**Lớp 8**	**Lớp 9**
I	Điều kiện tuyển sinh	- HS thuộc địa bàn 2 xã Châu Hưng và Phú Thuận là chủ yếu và hs xã lân cận khác. - Đủ 11 tuổi (sinh năm 2014, có giấy khai sinh hợp lệ, hoàn thành chương trình Tiểu học). - Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. - HS chuyển đến có đủ đủ hồ sơ hợp lệ học bạ, giấy khai sinh, giấy chuyển trường.	- HS thuộc địa bàn 2 xã Châu Hưng và Phú Thuận là chủ yếu và hs xã lân cận khác. - Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. - HS chuyển đến có đủ học bạ, giấy khai sinh hợp lệ, giấy chuyển trường.	- HS thuộc địa bàn 2 xã Châu Hưng và Phú Thuận là chủ yếu và hs xã lân cận khác. - Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. - HS chuyển đến có đủ học bạ, giấy khai sinh hợp lệ, giấy chuyển trường.	- HS thuộc địa bàn 2 xã Châu Hưng và Phú Thuận là chủ yếu và hs xã lân cận khác. - Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. - HS chuyển đến có đủ học bạ, giấy khai sinh hợp lệ, giấy chuyển trường.
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Thực hiện chương trình hiện hành theo quy định của Bộ GD&ĐT. - Thời gian học 35 tuần, Nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước. - Kiến thức kỹ năng đúng quy định chuẩn của BGDĐT. - Môn học đối với lớp 6, 7, 8, 9: 12 môn - Chương trình đào tạo nhằm phát triển toàn diện và kỹ năng sống.			

III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Nhà trường được thành lập trường theo Quyết định của UBND xã Châu Hưng, hoạt động theo đúng điều lệ trường Trung học. - Nhà trường và phụ huynh có sự phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, giáo dục học sinh. Hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT. Ban đại diện học sinh trường, lớp họp 3lần/năm. Ban đại diện trường có 24 thành viên, ban đại diện lớp có 03 thành viên/lớp. - Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh hoạt động đúng điều lệ, kế hoạch do Hội đồng Đội các cấp và kế hoạch nhà trường. - Học sinh có thái độ học tập đúng đắn, chấp hành đầy đủ nội quy nhà trường. Mọi học sinh phải thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. - Tích cực, siêng năng học tập và rèn luyện để đạt kết quả cao.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Cơ sở vật chất đủ đảm bảo cho tất cả các môn giảng dạy. - Thiết bị dạy học: Đủ các thiết bị tối thiểu theo quy định Bộ GDĐT. - Có 02 phòng tin học với 42 máy tính, cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu học tập của HS. - Phòng học được trang bị đầy đủ: bàn ghế, bảng chống lóa, ánh sáng, quạt thoáng mát, ti vi, máy tính.
	- Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Học sinh có hạnh kiểm khá, tốt: 100%. - Học sinh có học lực khá, giỏi: 65,00%. - Sức khỏe: Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học đường, có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường theo mùa, khám bệnh, tiêm phòng đúng định kỳ; không để xảy ra tai nạn thương tích và giao thông đối với HS.

V	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Đạt từ 98% trở lên học sinh lên lớp thẳng (sau thi lại và rèn luyện trong hè) - Duy trì sĩ số 99%.	- Đạt từ 98% trở lên học sinh lên lớp thẳng (sau khi thi lại và rèn luyện trong hè). - Duy trì sĩ số 99%.	- Đạt từ 98% trở lên học sinh lên lớp thẳng (sau khi thi lại và rèn luyện trong hè). - Duy trì sĩ số 99%.	- 100% được công nhận TN THCS. - Duy trì sĩ số 99%.

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của Trường Trung học cơ sở Định Hòa năm học 2024-2025

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm

TRƯỜNG THCS ĐỊNH HÒA *Biểu 5*

KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC, HẠNH KIỂM NĂM HỌC 2024-2025
Cấp THCS

TT	Khối	Số HS	HẠNH KIỂM								HỌC LỰC								Ghi chú
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	
Tổng		**571**	**564**	**98,77**	**7**	**1,23**	**0**	**0,00**	**0**	**0**	**191**	**33,45**	**207**	**36,25**	**162**	**28,37**	**11**	**1,93**	
1	6	159	159	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	54	33,96	55	34,59	49	30,82	1	0,63	
2	7	159	157	98,74	2	1,26	0	0,00	0	0	60	37,74	52	32,70	37	23,27	10	6,29	
3	8	137	134	97,81	3	2,19	0	0,00	0	0	45	32,85	57	41,61	35	25,55	0	0,00	
4	9	116	114	98,28	2	1,72	0	0,00	0	0	32	27,59	43	37,07	41	35,34	0	0,00	

b) Tình hình lưu ban, bỏ học

TRƯỜNG THCS ĐỊNH HÒA *Biểu 2*

TÌNH HÌNH HỌC SINH LƯU BAN, BỎ HỌC (PHỔ THÔNG, GDTX)
NĂM HỌC 2024-2025

TT	Cấp học	Số lượng học sinh		Số học sinh lưu ban		Số học sinh bỏ học		Số học sinh bỏ học theo các nguyên nhân					HS bỏ học được vận động trở lại trường (**)			Ghi chú
		Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số (*)	Nữ	Có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn	Học lực yếu kém	Xa trường đi lại khó khăn	Ảnh hưởng thiên tai, bệnh	Nguyên nhân khác	Số lượng	Tỷ lệ %	So cùng kỳ	
2	**Tổng THCS, trong đó:**	**571**	**283**	**0**	**0**	**4**	**0**	**0**	**2**	**0**	**0**	**2**	**0**	**0**	**0**	
	Lớp 6	159	82	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	
	Lớp 7	159	77	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	
	Lớp 8	137	65	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	
	Lớp 9	116	59	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	

TT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
IV	**Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi**					
	Cấp huyện	09	0	0	0	09
	Cấp tỉnh/thành phố	02	0	0	0	02
V	**Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp**	116				116
VI	**Số học sinh được công nhận tốt nghiệp**	116				116
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	32 (27,59%)				32 (27,59%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	43 (37,07%)				43 (37,07%)
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	41 (35,34%)				41 (35,34%)
VII	**Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng** (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	**Số học sinh nam/số học sinh nữ**	283/571	82/159	77/159	65/137	59/116
IX	**Số học sinh dân tộc thiểu số**	02	01	01	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Nghị định số 163/2016/NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường THCS Định Hòa công khai tài chính gồm:

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thông báo công khai dự toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước

năm 2025.

- Thông báo công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách hàng tháng, quý.

- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm học 2024-2025.

1. Hình thức công khai

Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên cổng thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyển biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

2. Thời điểm công khai

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 9/2025.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2025 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2026 của UBND xã Châu Hưng.

Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Thời điểm công bố là tháng 9 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2025) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng đơn vị trường tiểu học, hệ thống thông tin 02 xã Châu Hưng và Phú Thuận trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện, tỉnh khối THCS gồm Thầy Nguyễn Phương Đông (GVDG huyện, tỉnh); cô Trần Thúy Uyên (GVDG huyện); cô Phạm Thị Diễm Thùy (GVDG huyện); cô Nguyễn Huỳnh Oanh (GVDG huyện); thầy Trần Đình Huy (GVDG huyện).

- Sáng kiến năm học 2024-2025 cấp cơ sở đạt 18/33.

- Tham gia thi KHKT, STEM Đạt 01 giải khuyến khích.

- Cuộc thi Tuổi trẻ học tập và làm theo lời Bác.

- Cuộc thi đấu trường toán học: Đạt 02 huy chương.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2025 của Trường THCS Định Hòa.

Nơi nhận:
- Phòng VHXH xã Châu Hưng;
- UBND xã Châu Hưng;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ CHÂU HƯNG TỈNH VĨNH LONG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỊNH HÒA

Trần Văn Vũ